

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*BÀI 288 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

**Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.  
Phần 11 A - Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian để làm cho Luật pháp được vững lập.**

Tiếp theo bài 287, hôm nay chúng ta học tới bài 288, nghĩa là chúng ta bước đến cột trụ thứ ba của đền thờ thuộc linh, tức là sự gây dựng một thân thể thánh khiết và công bình theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, vì thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời phán ra từ miệng Ngài, để tạo nên loài người giống như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Trong đền thờ thuộc linh của Đức Chúa Trời có các cột trụ, nói theo cách loài người có thể hiểu được, thì các công trình có giá trị quan trọng đều phải có những cột trụ, được xây dựng bằng các vật liệu chắc chắn để bảo đảm độ bền vững của công trình thể nào, thì trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh (mà mọi người tin Chúa cần phải có sự hiểu biết) thì vật liệu được dùng để xây dựng đền thờ của Đức Chúa Trời, dù trong thực tế đã dùng hoặc các vật liệu, như đá, hoặc gỗ cây Si-tim hay là gỗ cây Bá-hương, thì các vật liệu đó đều là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, tức là các nguyên tắc thánh trong Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, nên Lời của Ngài cũng hằng còn với Ngài và Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là để khiến cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh và các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được nên thánh và được trở nên dân của Đức Chúa Trời, là dân có sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, chứ không nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất.

Theo thứ tự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, chúng ta bước tới việc tiếp nhận mạng lệnh của Ngài để xây dựng **cột trụ thứ 3** này, đó là người tin Chúa phải nhận biết ý nghĩa cùng chân giá trị của Luật pháp và phải vâng phục trọn vẹn Luật pháp đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (loài người) qua Môi-se.

**Ma-thi-ơ 5:17-20:** Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn ấy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Bản King James version chép: <sup>17</sup> Think <sup>G3543</sup> not that I am come <sup>G2064</sup> to destroy <sup>G2647</sup> the law <sup>G3551</sup>, or <sup>G2228</sup> the prophets <sup>G4396</sup>: I am not come <sup>G2064</sup> to destroy <sup>G2647</sup>, but to fulfil <sup>G4137</sup>. <sup>18</sup> For verily <sup>G281</sup> I say <sup>G3004</sup> unto you, Till <sup>G2193</sup> heaven <sup>G3772</sup> and earth <sup>G1093</sup> pass <sup>G3928</sup>, one <sup>G1520</sup> jot <sup>G2503</sup> or <sup>G2228</sup> one <sup>G3391</sup> tittle <sup>G2762</sup> shall in no <sup>G3364</sup> wise pass <sup>G3928</sup> from the law <sup>G3551</sup>, till <sup>G2193</sup> all <sup>G3956</sup> be fulfilled <sup>G1096</sup>. Whosoever <sup>G3739-G1437</sup> therefore <sup>G3767</sup> shall break <sup>G3089</sup> one <sup>G3391</sup> of these <sup>G5130</sup> least <sup>G1646</sup> commandments <sup>G1785</sup>, and shall teach <sup>G1321</sup> men <sup>G444</sup> so <sup>G3779</sup>, he shall be called <sup>G2564</sup> the least <sup>G1646</sup> in the kingdom <sup>G932</sup> of heaven <sup>G3772</sup>: but whosoever <sup>G3739-G302</sup> shall do <sup>G4160</sup> and teach <sup>G1321</sup> them, the same <sup>G3778</sup> shall be called <sup>G2564</sup> great <sup>G3173</sup> in the kingdom <sup>G932</sup> of heaven <sup>G3772</sup>. <sup>20</sup> For I say <sup>G3004</sup> unto you, That except <sup>G3362</sup> your <sup>G5216</sup> righteousness <sup>G1343</sup> shall exceed <sup>G4052</sup> the righteousness <sup>G1343</sup> of the scribes <sup>G1122</sup> and Pharisees <sup>G5330</sup>, ye shall in no <sup>G3364</sup> case <sup>G3364</sup> enter <sup>G1525</sup> into <sup>G1519</sup> the kingdom <sup>G932</sup> of heaven <sup>G3772</sup>.

Chữ **để phá** - to destroy <sup>G2647</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ  $\kappa\alpha\tau\alpha\lambda\acute{\upsilon}\omega$  - karaluo, số 2647 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự phá hủy, làm cho mất hiệu lực, sự đập đổ, làm cho thất bại hoàn toàn, sự vứt bỏ, sự chống lại;*

Chữ **Luật pháp** - the law <sup>G3551</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ  $\nu\acute{o}\mu\omicron\varsigma$  - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Luật pháp đã được thiết lập bởi Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên, được chép trong năm sách của Môi-se;*

Chữ **lời tiên tri** - the prophets <sup>G4396</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ  $\pi\rho\omicron\phi\eta\tau\eta\varsigma$  - prophetes, số 4396 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Lời được cảm động bởi Đức Thánh-Linh nói trước sự việc sẽ được xảy đến trong kỳ đã định;*

Chữ **làm cho trọn** - to fulfil <sup>G4137</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ  $\pi\lambda\eta\rho\acute{\omega}$  - pleroo, số 4137 ra từ chữ  $\pi\lambda\acute{\eta}\theta\omega$  - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Làm cho được vững lập cách đầy đủ, làm*

*cho được tôn trọng đúng với giá trị thật, làm cho được ưa chuộng và được truyền bá ra khắp mọi nơi; làm cho được ảnh hưởng, có tác dụng, làm cho được thỏa mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hiện, làm cho được thi hành, làm cho hoàn thành sự đã định, làm xong công việc được giao cho, làm cho được trọn vẹn ý nghĩa cùng giá trị thật, làm cho được giảng ra cách đầy đủ hoàn toàn, cung cấp đủ bằng chứng để giải quyết công việc;*

Chữ **được trọn** - **be fulfilled**<sup>G1096</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνουμι - **ginomai**, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kết thúc mọi sự, mọi sự đã được ứng nghiệm, mọi sự đã xấp xếp được hoàn thành, lời hứa được thực hiện xong;*

Căn cứ theo nguyên bản dịch Kinh-Thánh trong ngôn ngữ Greece (Hy-lạp) được dịch sang English (tiếng Anh) có tự điển ngôn ngữ Kinh-Thánh dịch sát nghĩa với nguyên bản, thì hai câu 17 và 18 trên, có nghĩa là:

**“Chớ tưởng rằng ta đến để phá huỷ Luật pháp, hay là các lời tiên tri, Ta đến không phải để huỷ phá luật pháp, nhưng để làm cho luật pháp được vững lập cách trọn vẹn. Vì quả thật Ta phán cùng các người rằng, đang khi trời, đất chưa qua đi, thì một chấm, một nét trong Luật pháp cũng không thể qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành.”**

Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ lòng dạ của loài người và Ngài biết rõ những sự sẽ xảy đến trong loài người cho đến khi tận thế và Ngài biết rõ mưu chước của ma quỷ sẽ làm đủ mọi cách để loài người xác thịt không tin vào các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cũng như nó đã làm cho Ê-va, vợ của A-đam thứ nhất, sa vào bẫy của sự chết vậy. Nên trong các bài Ngài giảng tại trên núi gân thành Ca-bê-na-um, trong xứ Giu-đê, Ngài đã cảnh cáo hết thảy những người đến nghe Ngài giảng và các mạng lệnh của Ngài cũng sẽ được các môn đồ của Ngài rao giảng cho muôn dân trên đất này được biết phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài, cũng như cho hết thảy những người nghe Ngài giảng, biết rằng, các Lời mà Ngài đã phán đó là không phải bởi ý riêng Ngài, nhưng là Ngài nói lại mọi điều mà Ngài đã nghe Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha phán.

**Giăng 13:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến. Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.**

Nói theo cách loài người có thể hiểu được, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để phán dạy loài người về chân giá trị của Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Mô-i-se, đó là Luật pháp đời đời cho loài người trên đất này, vì quyền phép của Luật pháp có tác dụng giải phóng tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, dù bề ngoài, người ta tin rằng, Luật pháp này trực tiếp tác động tới thân thể xác thịt của loài người, nhưng trong thực tế thì Luật pháp văn tự này cũng trực tiếp tác động đến tâm linh của loài người, đó là khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được công bố, thì cả tâm linh và xác thịt của loài người cùng được nghe và tâm linh của loài người sẽ nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở dậy để đánh trận với chính tâm trí của xác thịt mình, bắt phải phục Luật pháp văn tự, được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết. Vì trong Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, vì thế cho nên khi loài người (cả xác thịt và tâm linh) được nghe Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh nhận biết bốn phận của mình là phải hành động theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người từ ban đầu, đó là tâm linh (loài người) phải quản trị xác thịt mình.

Loài người xác thịt không nhận biết Đức Chúa Trời, nhưng người ta vẫn tin rằng, mọi người đều có lương tâm, vì khi ai đó có những hành động không tốt, không đúng, thì lương tâm của người ấy sẽ cáo trách hành động đó, nhưng người ta không biết rằng, điều mà người ta gọi là lương tâm đó, chính là tâm linh của người ta cáo trách hành động của xác thịt mình, nhưng sự cáo trách đó không có quyền năng để ngăn trở công việc của xác thịt. Chỉ đến khi chính người đó được biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì khi xác thịt người ấy có hành động vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ấy sẽ trở dậy, dùng Lời của Đức Chúa Trời, mà chính người ấy (cả tâm linh và tâm trí xác thịt) đã được nghe, để cáo trách xác thịt, bấy giờ

quyền năng của Lời Đức Chúa Trời sẽ bắt tâm trí xác thịt người ấy phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai, năm 1444B.C.) Đức Giê-hô-va đã phán rõ về giá trị đời đời của Luật pháp này.

**Xuất Ê-díp-tô ký 31:12-18:** Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Phần người, hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Nhất là các người hãy giữ ngày sa-bát ta, vì là một dấu giữa ta và các người, trải qua mọi đời, để thiên hạ biết rằng ta, là Đức Giê-hô-va, làm cho các người nên thánh. Vậy, hãy giữ ngày sa-bát, vì là một ngày thánh cho các người. Kẻ nào phạm đến ngày đó, phải bị xử tử; kẻ nào làm một việc chi trong ngày đó, cũng sẽ bị truất khỏi vòng dân sự. Người ta sẽ làm công việc trong sáu ngày, nhưng qua ngày thứ bảy là ngày sa-bát, tức là ngày nghỉ, biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Trong ngày sa-bát hễ ai làm một việc chi sẽ bị xử tử. Ấy vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ giữ ngày sa-bát trải các đời của họ, như một giao ước đời đời. Ấy là một dấu đời đời cho ta cùng dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, qua ngày thứ bảy Ngài nghỉ và lấy sức lại. Khi Đức Giê-hô-va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bảng chứng bằng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra.

**Lê-vi ký 18:4-5:** Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

**Phục truyền luật lệ ký 30:15-20:** Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dục dờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tố cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thể ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1444 B.C.), chính là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với dân Y-sơ-ra-ên trải muôn đời và trong hết thảy các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và tuân theo, đều được Đức Giê-hô-va nhắc đến Danh Ngài nhiều lần, để tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết, Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu và Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó, không phải chỉ cho riêng dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là cho muôn dân trên đất này, vì ý nghĩa gốc của danh Y-sơ-ra-ên (יִשְׂרָאֵל Yisra'el) là nói về loài người đã được Đức Giê-hô-va tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, là loài sẽ được đồng với Ngài cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

**Phục truyền luật lệ ký 29:14-15:** Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **It is not with you that I make this sworn covenant, but with future Israelites who do not stand here with us today before the Lord our God, as well as with those who are here with us this day.**

Có nghĩa là: **Ấy chẳng phải chỉ với các người mà Ta lập giao ước của lời thề này, nhưng với Y-sơ-ra-ên tương lai, là kẻ đã không đứng tại đây với chúng ta hôm nay trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của chúng ta, cũng như với những người đang có mặt tại đây với chúng ta ngày nay.**

Chúng ta hãy xem mạng lệnh này đã ứng nghiệm và được nhắc tới qua sứ đồ Phi-e-rơ (cùng với các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ) trong ngày lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D.;

**Công vụ các sứ đồ 2:29-41:** Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã

thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dôi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Trong Giao-ước cũ, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-Va và họ cũng không dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, nên dân Y-sơ-ra-ên không nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, để giải cứu tâm linh ra khỏi bóng của sự chết.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ hết thảy mọi sự đó, sau khi Ngài sai các tôi tớ của Ngài, là các đấng tiên tri, thay Ngài răn bảo dân Y-sơ-ra-ên cũng như răn bảo các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, nhưng các thầy tế lễ, các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã sai các tiên tri của Ngài đến để phán dạy họ. Để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của tội lỗi và để kế hoạch cứu chuộc loài người được hoàn thành, Đức Giê-hô-Va đã quyết định sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc.

Ê-sai 58:1-21: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi huyết, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ huyết vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bần nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho**

người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; *khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn, chống lại hắn - When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.* Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy. *(Những chữ nghiêng được chép ở trên, là theo nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ)*

Câu 19 trên, nguyên bản BHS Hebrew Old Testament chép: **וַיִּירָאוּ מִמִּזְמַרְבֵּי אֶת־שֵׁם יְהוָה וּמִמְזוֹרַח־שָׁמֶשׁ אֶת־כְּבוֹדוֹ כִּי יָבֹא כִנְהַר צָר רֹחַ יְהוָה נֹסֶסָה בּוֹ:**

Bản King James version chép: **So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.**

Đây là lời tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài ở trên đất này, đã ứng nghiệm trong ngày Đức Chúa Jêsus kiêng ăn nơi đồng vắng, theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh.

Ma-thi-ơ 4:1-11: **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặng chịu ma quỷ cám dỗ.** Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: **Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi.** Đức Chúa Jêsus đáp: **Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.** Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: **Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các đá ấy sẽ nâng người trong tay, kẻo chân người vấp nhằm đá chẳng.** Đức Chúa Jêsus phán: **Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người.** Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: **Ví bằng người sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thảy mọi sự nầy.** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: **Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.** Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Quỷ Sa-tan đã chờ đến khi Đức Chúa Jêsus kiêng ăn đến ngày thứ bốn mươi, là lúc Chúa Jêsus đói, hẳn mới cám dỗ Ngài. Sa-tan dùng cách mà hắn đã làm để lừa dối Ê-va lúc ban đầu, đó hẳn nhắc lại Lời Đức Chúa Trời nhưng với dụng ý khác, để gài Chúa Jêsus vào bẫy vi phạm mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Ma quỷ bẫy Chúa Jêsus: **Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi.**

Đức Chúa Jêsus đã dùng Lời của Đức Chúa Trời để đáp lại hắn: **Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 8:2-3: **Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng.** Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.

Ma quỷ tiếp tục gài bẫy Chúa Jêsus: **Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các đá ấy sẽ nâng người trong tay, kẻo chân người vấp nhằm đá chẳng.** Tại điểm này, Sa-tan đã bẻ cong Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 91 chép về sự bảo vệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với những người nào nương cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự làm theo lời của bất kỳ một tạo vật nào.

Thi-Thiên 91:9-12: **Bởi vì người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, và Đấng Chí cao làm nơi ở mình, nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến người, cũng chẳng có ôn-địch nào tới gần trại người. Vì Ngài sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài, bảo gìn giữ người trong các đường lối người. Thiên sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, e chân người vấp nhằm hòn đá chằng.**

Đức Chúa Jêsus đã dùng Lời Đức Chúa Trời để đáp lại hấn: **Cũng có lời chép rằng: Người dùng thử Chúa là Đức Chúa Trời người.** Đức Chúa Jêsus nhắc lại Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 6:16: **Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa.**

Ma quỷ tiếp tục cám dỗ Chúa Jêsus: *Ví bằng người sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thấy mọi sự này.*

Ngay lập tức Đức Chúa Jêsus quở trách Sa-tan: **Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.**

Chúa Jêsus đã công bố Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký 6:13: **Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thờ.**

Lời của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn mà hết thấy mọi người tin Chúa phải vâng giữ và tuân theo, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà tâm linh được trở nên giống như Lời Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải được như vậy, vậy là ứng nghiệm lời tiên tri Ê-sai chép trong Ê-sai 58:19: **Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn, chống lại hấn - So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.**

Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đến muôn đời, dù sẽ có một kỳ, khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, thì tại nơi thiên đàng đó, Luật pháp văn tự này sẽ không dùng nữa, vì trong thiên đàng không có xác thịt bằng bụi đất. Nhưng Lễ thật đời đời, tức Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp vốn được giấu kín trong Luật pháp văn tự, đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ghi tạc trong lòng và trong trí khôn của những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giê-rê-mi 31:33: **Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài sẵn lòng bỏ qua các tội lỗi mà người ta (là những người đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ) đã phạm, mà ban Luật pháp của Ngài cho họ, để tâm linh của những người đó sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà được hưởng sự sống lại và được sự sống đời đời. Điều đó không có nghĩa là, khi người ta làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì sẽ tự động được như vậy, nhưng là chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng sẽ khiến cho quyền phép ở trong Lời của Ngài, để làm trọn công việc mà Đức Giê-hô-va đã sai khiến các Lời đã được phán ra từ miệng Ngài, mà làm thành điều Ngài đã định cho các Lời đó phải hoàn thành, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng ví dụ về việc Ngài khiến cho mưa và tuyết từ trên trời giáng xuống để đượm nhuần đất đai, hầu cho đất được đượm nhuần chất dinh dưỡng, để nuôi sống các loài cây cỏ mọc trên đất, để nói về công việc mà chính Ngài, sẽ làm để cứu chuộc loài người, là điều mà chính Đức Giê-hô-va đã quyết định trong ngày Ngài nhận của lễ của Nô-ê dâng lên sau cơn nước lụt, rằng:

**Sáng thế ký 8:22: Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C.), Đức Giê-hô-Va đã bắt trời và đất làm chứng trước mặt dân Y-sơ-ra-ên về việc Ngài đã ban Luật pháp của sự sống và sự chết, luật pháp của sự phước hạnh - và sự rửa sả, nghĩa là làm chứng về Luật pháp trọn vẹn, cả thuộc thể và thuộc linh đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Như vậy, trời và đất mà Đức Giê-hô-Va đã bắt phải làm chứng đó, vẫn đang còn, chưa hề qua đi, vì công việc của sự cứu chuộc loài người chưa được hoàn thành. Nếu Giê-hô-Va Đức Chúa Trời vẫn còn ban mưa và tuyết từ trên trời xuống, để đơm nhuần đất đai, mà sự đơm nhuần đất đai đó là để cho cây cỏ được mọc lên cung cấp đồ ăn cho loài người cùng cho các loài thú đồng sống trên đất này, thì điều đó có nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời còn tiếp tục nuôi dưỡng loài người, vì hễ còn có loài người được sanh trên đất này, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là sự cứu chuộc tâm linh của những người ấy vẫn còn được ban cho, để cứu chuộc và để tìm một dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-Va, cho đến khi kế hoạch của Đức Giê-hô-Va đã hoàn thành, là điều chỉ có Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết mà thôi.

**Giăng 5:1-17: Kế đó, có một ngày lễ của dân Giu-đa, Đức Chúa Jê-sus lên thành Giê-ru-sa-lem. Số là, tại thành Giê-ru-sa-lem, gần cửa Chiên, có một cái ao, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bê-tết-đa, xung quanh ao có năm cái vòm cửa. Những kẻ đau ốm, mù quáng, tàn tật, bại xuội nằm tại đó rất đông, chờ khi nước động; vì một thiên sứ thỉnh thoảng giáng xuống trong ao, làm cho nước động; lúc nước đã động rồi, ai xuống ao trước hết, bất kỳ mắc bệnh gì, cũng được lành. Nơi đó, có một người bị bệnh đã được ba mươi tám năm. Đức Chúa Jê-sus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn lành chăng? Người bệnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao trước tôi rồi. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường người và đi. Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Và, bấy giờ là ngày Sa-bát. Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, người không phép mang giường mình đi. Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường người và đi. Họ hỏi rằng: Người đã biểu người: Hãy vác giường và đi, là ai? Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa Jê-sus đã lẩn trong đám đông tại chỗ đó. Sau lại, Đức Chúa Jê-sus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho người chẳng. Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng ấy là Đức Chúa Jê-sus đã chữa lành cho mình. Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jê-sus, vì có Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát. Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha ta làm việc cho đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như vậy.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn, Ngài không phán về quá khứ, nhưng phán về hiện tại và tương lai, vì Ngài là Đấng biết rõ lòng dạ của loài người và Ngài cũng biết trước các mưu kế của ma quỷ đã và đang tiếp tục lừa dối loài người, để cướp giết và huỷ diệt loài người bằng chính quyền phép của Luật pháp, là Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên.

Sứ đồ Phao-lô đã luận về điều này như sau:

**Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu**

luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm có cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc linh*); nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Trong thư này, sứ đồ Phao-lô không nói thẳng ra rằng, chính ma quỷ đã khiến cho người ta phạm tội, tức là sự vi phạm Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên, nhưng Phao-lô viết là **tội lỗi**, là nói về ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, cũng như khi Đức Giê-hô-Va phán với Ca-in, Ngài không nói là *ma quỷ thêm người lảm*, nhưng Ngài phán rằng **tội lỗi đang rình đợi trước cửa...** “**Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lảm; nhưng người phải quản trị nó.**”

Tự tội lỗi không thể hành động, vì tội lỗi là một danh từ chỉ về tính chất của hành động của người vi phạm luật pháp, vì thế cho nên, nếu tại đó không có một sự vi phạm luật pháp nào thì chẳng ai nói đến tội lỗi.

Ngay từ lúc ban đầu, khi Đức Giê-hô-Va phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan đã nghe được và hấn đã lập mưu kế để giết loài người. Hấn đã ẩn mình trong thân thể của con rắn, để đến gần và lừa dối Ê-va, khiến Ê-va vi phạm mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán với loài người (A-đam) và công việc của Sa-tan (con rắn xưa) là cực ác.

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Sa-tan cũng sử dụng mưu chước mà nó đã làm với Ê-va từ lúc ban đầu, để khiến cho mọi người (cả người tin Chúa và người chưa tin Chúa) hiểu sai về giá trị của Luật pháp, để người ta không tôn trọng, hoặc không tin vào quyền phép của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Bất cứ một mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người, thì mạng lệnh đó là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với loài người. Đức Giê-hô-Va cai trị mọi sự theo Luật pháp công bình của Ngài, vì trong Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người có luật của sự sống và sự chết, luật của sự phước hạnh và sự rửa sả, đó là sự báo trả công bình của Luật pháp đối với hết thảy loài người trên đất này.

Sa-tan căn cứ vào các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người mà hấn tìm cách lừa dối người ta, khiến người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, để chúng hợp pháp cầm buộc những người đã vi phạm luật pháp đó, trong quyền lực của sự tội và sự chết.

Trong Rô-ma đoạn 7 câu 11 chép: **Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết.** Bản King James version chép câu 11 này như sau: **For sin, taking occasion by the commandment, deceived me, and by it slew me.** Có nghĩa là: **Vì tội lỗi (ma quỷ) đã tận dụng cơ hội (khi người ta không có sự hiểu biết về Luật pháp) thông qua các điều răn mà lừa dối tôi và bởi đó mà khiến tôi chết.**

Khi các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời đã được rao giảng, thì ma quỷ sẽ tùy theo điều kiện, hoàn cảnh sống của những người nghe Đạo, mà hành động trong tâm trí xác thịt của những người đó, tức là những người tin Chúa nhưng chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, nghĩa là tâm linh của những người

đó chưa được tái sinh, hoặc đã được tái sinh, nhưng không bền lòng theo Chúa, để dùng sự lừa dối khiến những người đó hiểu sai ý nghĩa của Luật pháp, mà vi phạm các mạng lệnh và các điều răn đó.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về Lễ thật này:

**Ma-thi-ơ 13:19:** Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán bảo trước cho các môn đồ của Ngài biết công việc mà ma quỷ sẽ làm đối với mọi người tin Chúa, sau khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng;

**Ma-thi-ơ 24:3-14:** Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các ngươi sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi; các ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, đã và sẽ ứng nghiệm cho đến khi tận thế, vì các giáo sư giả, các tiên tri giả đó là những người không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, dù những kẻ đó tin có Đức Chúa Jêsus Christ, kể cả những kẻ miệng xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của họ, nhưng những người đó lại không để Đức Chúa Jêsus Christ cai trị họ, nhưng chính họ lấy bụng của họ làm chúa mình, nghĩa là họ làm theo những sự xác thịt họ muốn. Những kẻ đó cũng giảng rằng, Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, Ngài là Đấng cứu chuộc nhân loại! Họ cũng lập nên những hội chúng và gọi đó là “Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ”, nhưng những người trong các hội đó không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ. Họ tự lập nên các tín lý riêng cho các tổ chức của mình và họ thay đổi, hoặc thêm vào hoặc bớt đi các Lời đã được chép trong Kinh-Thánh, để bảo vệ quyền lợi của xác thịt họ. Những kẻ đó xuyên tạc những sự đã được chép trong Kinh-Thánh và dạy các tín lý của riêng họ, khiến người ta tin vào các giáo lý của họ, mà bỏ qua các Lời đã chép trong Kinh-Thánh. Bọn người đó khinh để quyền phép của Đức Thánh-Linh, tự ý thêm vào, hoặc bớt đi những Lời đã chép trong Kinh-Thánh, để giảng theo ý riêng mình, với mục đích để khiến cho những người đã tin theo họ nghi ngờ những Lễ thật được Đức Thánh-Linh tỏ ra cho các Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ và được rao giảng ra, khiến những người tin theo họ không được biết Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời. Dù trong Kinh-Thánh có chép, nhưng những người đã tin theo các giáo sư giả, các tiên tri giả lại không tin vào những Lời đã chép đó, mà tin vào những sự giải nghĩa của những người đứng giảng của họ, đúng như Đức Chúa Jêsus đã phán về hạng người như vậy, rằng: **“Như vậy, các ngươi đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ lời Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.”** (Ma-thi-ơ 15:6-9).

Đối với hạng người đã bị Chúa Jêsus phán là giáo sư giả, là tiên tri giả, cùng những người tin theo bọn người đó, là những kẻ mù và số phận của bọn người đó, đã được Ngài định đoạt: **“Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.”** (Ma-thi-ơ 15:14)

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo các môn đồ của Ngài về điều này rằng: **Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người.**

**Ma-thi-ơ 7:15-25:** Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các ngươi, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được.

Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo tất cả mọi người nào có mắt, biết đọc Kinh-Thánh, có tai để nghe các lời giảng của người ta, phải biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc loài người bằng Lời của Đức Chúa Trời, chính Ngài là Con một của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc, mà để hoàn thành giá cứu chuộc loài người theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, thì chính Chúa Jêsus phải đến thế gian này theo đúng Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Ngài phải trở thành người và phải được sanh ra trong dân Y-sơ-ra-ên, như Kinh-Thánh đã chép rằng, Ngài phải sanh ra trong chi phái Giu-đa và thuộc về dòng dõi của vua Đa-vít. Chính Chúa Jêsus cũng phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Chính Chúa Jêsus cũng đã đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh để chịu người làm phép báp-tem, dầu Ngài chẳng hề có tội, ấy là vì bất cứ một mạng lệnh nào mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, thì đó là Luật pháp mà loài người phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo, mà Đức Chúa Jêsus cũng không ngoại lệ.

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ cho đến khi Ngài bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã giảng Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và chính Ngài đã dạy người ta làm theo luật pháp của Môi-se:

**Ma-thi-ơ 8:1-4:** Khi Đức Chúa Jêsus ở trên núi xuống, có đoàn dân đông lắm theo Ngài. Này, có một người phung đến gần, lạy Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi sạch được. Đức Chúa Jêsus giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. Tức thì người phung được sạch. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng người rằng: Hãy giữ, chớ nói cùng ai; song hãy đi tỏ mình cùng thầy cả, và dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để làm chứng cho họ.

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Nghĩa là: *Làm cho Luật pháp được vững lập cách đầy đủ, làm cho được tôn trọng đúng với giá trị thật, làm cho được ưa chuộng và được truyền bá ra khắp mọi nơi; làm cho được ảnh hưởng, làm cho có tác dụng, làm cho được thoả mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hiện, làm cho được thi hành, làm cho hoàn thành sự đã định, làm xong công việc được giao cho, làm cho được trọn vẹn ý nghĩa cùng giá trị thật, làm cho được giảng ra cách đầy đủ hoàn toàn, cung cấp đủ bằng chứng để giải quyết công việc;*

**Thi Thiên 19:7:** Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, muôn vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, vẫn bền vững cho đến ngày nay, không cần phải sửa chữa một điều nhỏ nào.

*Tại sao Đức Chúa Jêsus lại phải đến thế gian này để làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, như hết thảy các ý của chữ làm cho trọn - to fulfil<sup>G4137</sup> mà chúng ta vừa đọc?*

Chúng ta hãy đọc câu trả lời bởi chính Đức Giê-hô-va.

**Giê-rê-mi 8:7-13:** Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các ngươi nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không then đở mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã

với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: **Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!**

Chính bọn người giữ chức thầy tế lễ, cùng những kẻ gọi là thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, khi những người nghe theo những gì mà bọn người đó giảng ra và áp dụng trong cuộc sống của mình, những sự mà người ta đã nghe và theo những sự giả dối bị thất bại.

**Tại sao người ta lại có thể khiến Luật pháp của Đức Chúa Trời thành sự nói dối?**

Chính những người giữ chức vụ giảng Luật pháp đó trước hết đã trở thành kẻ nói dối, khi họ tự ý thêm vào Lời của Đức Chúa Trời những sự hư không và bớt đi những sự đã có chép trong Kinh-Thánh, vì thế cho nên những lời mà bọn người giữ quyền giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, là sự nói dối, vì không đúng như Chúa đã phán.

**Ê-xê-chi-ên 34:7-22:** **Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mồ, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kê khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, này, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vậy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vậy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mồ nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên.**

Đức Chúa Trời nghiêm cấm loài người không được thêm vào hay bớt đi điều chi trong Luật pháp của Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô ký 20:25:** **Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ւế.**

**Phục truyền luật lệ ký 4:1-3:** **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền.**

**Châm ngôn 30:5-6:** **Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quở trách người, và người bị cấm nói dối chẳng.**

Đức Chúa Jêsus phán: Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ

nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều tổ chức mang danh là “Hội-Thánh”, là các hệ phái với các danh gọi khác nhau, đã tự mình lập ra các thủ tục, nội quy, điều lệ mà Kinh-Thánh không hề chép. Phần nhiều trong số các hệ phái đó đã dạy người ta và khiến người ta tin rằng: *Giao-ước cũ là thuộc về dân Y-sơ-ra-ên, còn Hội-Thánh Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus Christ là thuộc về Giao-ước mới, là thuộc về ân điển và người tin Chúa không cần phải làm trọn Luật pháp nữa, vì điều chi loài người không làm được, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi...!*

Những người cai trị trong các tổ chức đó đã dùng tiểu xảo, trích dẫn cách không đầy đủ lời thư của sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội-Thánh tại Rô-ma. Bọn họ bẻ cong ý nghĩa của Lời Chúa, để phục vụ cho ý riêng của họ:

**Rô-ma 8:3: Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt,**

Những hệ phái này đã bắt chước nhau loại bỏ Lời Chúa ra khỏi mạch văn, rồi tập trung vào một câu theo ý họ, để làm nền cho bài giảng, khiến những người trong hệ phái của họ tin rằng, *Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên điều chi loài người không làm nổi, thì Ngài đã sai Con Ngài đến thế gian để làm thay cho chúng ta và như vậy, họ không cần phải làm trọn Luật pháp mới được cứu nữa, chỉ cần tin Chúa là được cứu!*

Bọn người đó tự ý cắt xén mạch văn trọn vẹn mà sứ đồ Phao-lô đã viết trong thư gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ tại Rô-ma, mà trong thư đó có chép rõ về trách nhiệm của mọi người tin Chúa là **phải làm trọn Luật pháp**, nghĩa là **mỗi người tin Chúa phải vẫn giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn:**

**Rô-ma 8:1-4: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Chúng ta cũng hãy xem luận điệu của bọn người mà Đức Chúa Jê-sus đã gọi là các giáo sư giả, các tiên tri giả, đã xuyên tạc Lời Chúa như thế nào.

*Họ dạy những người gọi là tín đồ trong hệ phái của họ tin rằng, thời kỳ sau rốt này, người tin Chúa không phải tuân theo Luật pháp văn tự nữa, vì Luật pháp đó là thuộc về Giao-ước cũ và Đức Chúa Jê-sus đã làm trọn Luật pháp của Đức Chúa Trời trên thập tự giá rồi!* Họ trích dẫn lời chép theo bản dịch tiếng Việt, khi Chúa Jê-sus trút linh hồn, Ngài đã nói rằng: **Mọi việc đã được trọn**, chép trong sách Giăng đoạn 19 câu 30.

**Giăng 19:30: Khi Đức Chúa Jê-sus chịu lấy giám ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.**

Vì ngôn ngữ tiếng Việt bị hạn chế, vì có rất nhiều từ giống nhau theo cách viết, nhưng áp dụng trong thực tế thì lại khác nghĩa hoàn toàn, như chữ **làm cho trọn - to fulfil**<sup>G4137</sup> chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 17, khác với chữ **được trọn - be fulfilled**<sup>G1096</sup> chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 18.

Trong cuộc sống, người Việt Nam luôn muốn mua hàng ngoại, vì chất lượng của hàng hoá. Rất nhiều người Việt đã định cư tại Mỹ (Hoa Kỳ) hoặc tại Canada, và nhiều người Việt đã học trong các trường gọi là thần đạo, hay còn được gọi là Bible College (trường cao đẳng Kinh-Thánh) và được cấp chứng chỉ làm mục sư. Những người đó biết viết, biết đọc tiếng Anh (English) và nhiều người có cả Kinh-Thánh tiếng Anh (English Bible) như Bản King James version, hoặc New International Version, hoặc Bản The Amplified Bible. Thế nhưng họ chấp nhận bản dịch tiếng Việt, được dịch khoảng 100 năm trước, là bản mắc rất nhiều lỗi về ngôn từ, về chính tả và nhiều từ không có trong tự điển, nên không thể so sánh được với độ chính xác của các bản Kinh-Thánh tiếng Anh (English Bible) như là Bản King James version hay là Bản The Amplified Bible.

Họ không dám giảng theo các bản English Bible trên, vì làm như vậy sẽ giống như họ chống lại trường thần đạo của họ, là nơi đã cấp chứng chỉ cho họ hành nghề mục sư vậy!

Những người trong các hệ phái đó phải công nhận Lời Chúa Jê-sus đã phán và được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 5 từ câu 17 đến 18, nhưng họ lại dùng Lời Chúa (trong bản Kinh-Thánh tiếng Việt) chép trong sách Giăng đoạn 19 câu 30, để bênh vực sự sai lầm của họ rằng: **tại trên thập tự giá, Đức Chúa Jê-sus đã làm trọn**

**mọi việc rồi, trong mọi việc đó có việc cất Luật pháp đi!**

Bọn người đó tiếp tục cất xén Lời Chúa chép trong thư của sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ tại thành Ê-phê-sô, để chứng minh rằng, *Đức Chúa Jê-sus đã huỷ bỏ Luật pháp rồi và họ được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và nhờ Ngài mà mọi người tin Chúa đều được trở nên người mới, được hoà thuận với Đức Chúa Trời cùng nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh!*

**Ê-phê-sô 2:13-18:** Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh.

Lời của sứ đồ Phao-lô giải thích cho những người tin Chúa tại thành Ê-phê-sô nhận biết rằng, mọi người tin Chúa sẽ nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được hoà thuận lại với Đức Chúa Trời và điều khiến cho người bề ngoài (thân thể xác thịt) và người bề trong ( tâm linh) của chúng ta được làm hoà lại với nhau, (vì khi A-đam nghe theo lời vợ, là Ê-va, là người bởi thịt và xương của A-đam mà được tạo nên, nghĩa là thuộc về đất và cũng là bóng cho thân thể xác thịt của loài người, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và bởi tội lỗi đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam và chính sự phán xét đó đã như một bức tường khiến cho tâm linh và xác thịt của người ta không thể làm hoà lại với nhau, mà sứ đồ Phao-lô dùng chữ **bức tường ngăn cách** để minh họa cho sự ngăn cách này).

Sứ đồ Phao-lô đã giải thích cho những người tin Chúa tại thành Ê-phê-sô biết sự thương khó mà thân thể của Ngài phải chịu, cùng sự đổ huyết của Ngài trên thập tự giá, đó là giá cứu chuộc loài người cách trọn vẹn, cả thân thể xác thịt với tâm linh của loài người, vì trong Luật pháp có chép rằng, nếu không có sự đổ huyết thì không có sự tha thứ.

**Hê-bơ-rơ 9:22-28:** Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Chính sự thương khó và sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ, là sự vâng phục Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cách trọn vẹn và sự Đức Chúa Jê-sus Christ vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là bằng chứng về chức vụ của Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên đó được vững lập. Vì kết quả của sự vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn đó mà loài người thấy được quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời của Đức Chúa Trời, được đặt trong Luật pháp của Ngài, ứng nghiệm trên Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài Luật pháp cho họ, tại núi Si-nai (năm 1444 B.C.):

**Lê-vi ký 18:4-5:** Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đừng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Ngài đến thế gian này theo ý đã định của Đức Chúa Cha và Ngài không làm theo ý riêng Ngài, nhưng làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha và trách nhiệm của Ngài là làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó *được vững lập cách đầy đủ, làm cho được tôn trọng đúng với giá trị thật, làm cho được ưa chuộng và được truyền bá ra khắp mọi*

*nơi; làm cho được ảnh hưởng, làm cho có tác dụng, làm cho được thoả mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hiện, làm cho được thi hành, làm cho hoàn thành sự đã định, làm xong công việc được giao cho, làm cho được trọn vẹn ý nghĩa cùng giá trị thật, làm cho được giảng ra cách đầy đủ hoàn toàn, cung cấp đủ bằng chứng để giải quyết công việc;*

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó chính là con đường dẫn loài người đến với Đức Chúa Jê-sus Christ, là đến với Đấng cứu chuộc. Để ý nghĩa của chữ **làm cho trọn - to fulfil**<sup>G4137</sup> (chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 17 và 18) được trọn vẹn theo ý muốn của Đức Chúa Cha, thì Đức Chúa Jê-sus phải dùng chính sự sống mình, để chứng minh Luật pháp của Đức Chúa Trời là hoàn hảo, trọn vẹn.

Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về ý nghĩa cùng giá trị của Lời của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se.

**Giăng 3:16-21:** *Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.*

Trong các câu trên, Đức Chúa Jê-sus đã tỏ Ngài là Lời của Đức Chúa Trời mà chữ **Con một** mang ý nghĩa của *sự kế tự Đức Chúa Trời*. Chính Ngài là giá cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời. Mà khi nói đến Con một của Đức Chúa Trời là nói đến hết thảy mọi sự có trong Con đó và người ta không thể chỉ tin phần này mà không tin phần kia trong Đức Chúa Jê-sus Christ, vì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã từ trên trời cao hai lần phán xuống cho các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus được nghe và đoàn dân đông được nghe, rằng: **Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!** (Ma-thi-ơ 17:5b)

**Giăng 12:28-30:** *Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa! Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì ta mà tiếng nầy vang ra, nhưng vì các người.*

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, Ngài - Lời Đức Chúa Trời, là sự sống lại và sự sống đời đời, và như vậy, nếu người ta tin rằng, Chúa Jê-sus đến để cất bỏ Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì cũng có nghĩa là cất bỏ sự sống lại và sự sống đời đời, và như vậy, sự tin Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ trở nên vô ích!

**Giăng 11:25-26:** *Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?*

Chữ **sự sống lại - the resurrection**<sup>G386</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ Ἀνάστασις - **anastasis**, số 386 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự đứng thẳng dậy một lần nữa, sự sống lại từ sự chết, phục hồi lại những sự thuộc linh đã bị mất, sự tìm lại được vật bị mất, sự giành lại vật bị cướp, đảo ngược tình thế.*

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho mọi người tin Ngài, biết rằng, Lời mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, có quyền phép khiến cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại và được sự sống đời đời và chính Đức Chúa Jê-sus đã dùng chính Ngài để làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như Ngài đã phán.

Các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus đã không để ý đến những sự tỏ ra của Ngài qua các Lời Ngài đã giảng ra, dù Chúa Jê-sus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, hết thảy các Lời mà Ngài đã phán với họ, đều là thần linh và sự sống, vì hễ ai tiếp nhận Ngài, ấy là tiếp nhận Đức Chúa Cha, là Đấng đã sai Ngài đến và hễ ai nhìn thấy Ngài, là nhìn thấy Đức Chúa Cha vậy. Vậy nên, bất cứ khi nào chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Chúa Trời vậy.

Trong Lời chép dưới đây, Chúa Jê-sus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, khi người tin Chúa tiếp nhận Ngài - Đức Chúa Jê-sus Christ, ấy là tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vậy và Đức Chúa Jê-sus muốn chúng ta hiểu rằng, khi chúng ta tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và giữ Lời Chúa trong lòng mình, thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, sẽ khiến cho Lời của Ngài hành động trong lòng của chúng ta, tức là những người đã tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, khiến cho những sự đã mất bởi tội lỗi của A-đam, sẽ được phục hồi cho tâm linh của người ấy, như Lời Chúa

đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 55 từ câu 8 đến câu 13 mà chúng ta vừa học ở phần trước vậy.

**Giăng 14:9-17:** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.**

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài, Con một của Đức Chúa Trời, là Lời Đức Chúa Trời, có quyền ban sự sống đời đời cho những người nào tin đến Danh Ngài, vì Ngài với Đức Chúa Cha là một.

Khi những người Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jêsus vì cơ Ngài đã nói rằng, Ngài với Đức Chúa Cha là một, Đức Chúa Jêsus liền phán với họ rằng, các Thi-Thiên được chép trong Kinh-Thánh cũng được gọi là Lời của Đức Chúa Trời và là Luật pháp của loài người và không thể bỏ được.

**Giăng 10:25-36:** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. Nhưng các người không tin ta, vì các người chẳng phải là chiên của ta. Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?**

Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại Lời Chúa chép trong Thi-Thiên 82:6: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao.**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, Ngài sẽ bị người ta bắt, đánh và đập, rồi người ta sẽ đóng đinh Ngài trên cây thập tự, để giết Ngài, Ngài sẽ chịu chết và bị người ta chôn trong mồ mả, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại; nhưng các môn đồ của Ngài đã không tin điều mà Đức Chúa Jêsus đã nói, vì thế cho nên Chúa Jêsus phán với họ rằng:

**Giăng 14:19-21:** **Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Đức Chúa Jêsus đã không tỏ hết mọi sự ra cho các môn đồ của Ngài, vì những sự đó lúc bấy giờ là cao quá sức hiểu biết của họ (vì tâm linh họ chưa nhận được giá cứu chuộc), nhưng Ngài dạy họ hãy vâng giữ các điều răn của Ngài, vì chính các điều răn đó sẽ khiến cho tâm linh của họ được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha vậy.

**Giăng 15:1-11:** **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài,**

cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về Luật pháp của Ngài là **Đá đã thử nghiệm**, là **Đá góc quý báu**, là **nền bền vững**, *ai tin sẽ không bị vùi vàng, gấp rút*.

Ê-sai 28:16: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.**

Từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jêsus Christ đã qua sứ đồ Giảng, mà gửi thư cho các Hội-Thánh của Ngài, trong đó có thư gửi cho Hội-Thánh Lao-đi-xê, là gửi cho những người trong các Hội-Thánh hâm hẩm, trong thời kỳ sau rốt này, mạng lệnh cho họ phải dùng hết của cải mình mà mua lấy Lời quý giá của Đức Chúa Trời, được gọi là của báu thiên đàng, mà trong mạng lệnh của Chúa Jêsus, Ngài phán đó là **vàng thử lửa của Ngài**.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Và, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Cùng trong lúc đó, Đức Chúa Jêsus cũng gửi thư khích lệ Hội-Thánh Phi-la-đen-phi, vì Hội-Thánh đó đã bền lòng giữ Đạo (Lời) của Đức Chúa Trời, mà chữ **Đạo - word**<sup>G3056</sup> đây không nói về Kinh-Thánh phần Tân-ước, vì thời kỳ đó chưa hề có ai nghĩ rằng, sẽ có Kinh-Thánh phần Tân-ước, nhưng Chúa Jêsus đã phán về **Đạo - word**<sup>G3056</sup> mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng, khi Ngài đang thi hành chức vụ trên đất này và những sự rao giảng của các sứ đồ đầu tiên được Ngài sai đi rao giảng Tin-Lành cho muôn dân. Hội-Thánh Phi-la-đen-phi đại diện cho những Hội-Thánh, dù có ít năng lực, nhưng vẫn bền lòng vâng giữ và tuân theo (**Đạo - word**<sup>G3056</sup>) Luật pháp thành khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 3:7-13: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; nay, ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Nay, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nay, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người. Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, để thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mão triều thiên của người. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**